Câu 1.

Đáp án nào dưới đây là cặp từ đồng nghĩa miêu tả vóc dáng của con người?

A. khổng lồ - tí hon

B. mập mạp - gầy gò

C. siêng năng - chăm chỉ

D. vạm vỡ - lực lưỡng

Câu 2.

Dấu chấm hỏi có thể dùng để kết thúc dòng nào dưới đây?

A. Bạn có muốn tham gia Câu lạc bộ Sáng tạo không

B. Đây là cuốn sách mới của tác giả Nguyễn Nhật Ánh

C. Cuốn sách này hay và thú vị quá

D. Cuốn sách này là câu chuyện hay về tình bạn

Câu 3.

Nghe đoạn văn bản sau và cho biết những cánh rừng cao su được so sánh với hình ảnh nào?

((Audio))

A. Công viên sinh thái

B. Tấm thảm xanh rì

C. Bức tường thành vững chãi

D. Hang động màu ngọc bích

Câu 4.

Chủ ngữ "Bác nông dân" có thể ghép với vị ngữ nào dưới đây để tạo thành câu nêu đặc điểm?

A. hiền lành và chăm chỉ

B. đang gieo mạ ngoài đồng

C. phơi thóc trên sân

D. dắt trâu đi cày

Câu 5.

Hình ảnh nào có thể minh hoạ cho đoạn thơ dưới đây?

Tôi là con suối nhỏ

Nằm dưới tàn cây xanh

Bạn của nai, của thỏ

Của hoa thơm, trái lành.

(Nguyễn Lãm Thắng)

A.



B.  

C.

A river running through a forest

Description automatically generated

Câu 6.

Câu nào dưới đây có từ viết sai chính tả?

A. Bản báo cáo của Tú Anh còn nhiều thiếu sót cần chỉnh sửa.

B. Tình cảnh đáng thương của em nhỏ khiến tôi không khỏi xót xa.

C. Mẹ luôn sát sao với việc học tập của Minh Anh.

D. Công việc của anh ấy không được thuận lợi, suôn xẻ.

Câu 7.

Câu tục ngữ nào dưới đây khuyên chúng ta không nên nản lòng khi gặp khó khăn?

A. Cây ngay không sợ chết đứng.

B. Đi một ngày đàng, học một sàng khôn.

C. Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

D. Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ.

Câu 8.

Thành ngữ "Muôn người như một" nói về truyền thống nào của người dân Việt Nam?

A. nhân ái

B. hiếu học

C. biết ơn

D. đoàn kết

Câu 9.

Từ đồng nghĩa nào có thể thay thế cho từ in đậm trong câu dưới đây?

Bác phượng già như người bảo vệ tận tuỵ của ngôi trường, thân bác xù xì in hằn những dấu tích theo năm tháng.

A. khúc khuỷu

B. quanh co

C. khô cằn

D. sần sùi

Câu 10.

Đoạn văn dưới đây miêu tả cảnh vật vào thời gian nào?

Trong nhập nhoạng, thỉnh thoảng lại bật lên một mảng sáng mờ của ánh ngày vương lại. Một vài tiếng dế gáy sớm, vẻ thăm dò, chờ đợi. Có đôi ánh đom đóm chấp chới, lúc lên cao, lúc xuống thấp, lúc lại rơi xuống mặt cỏ không còn rõ hình cây lá nữa mà mịn màng hoà lẫn như một mặt nước lặng êm.

(Theo Phạm Đức)

A. Lúc đêm khuya

B. Giữa buổi trưa

C. Lúc bình minh

D. Buổi chiều tối

Câu 11.

Câu văn nào thích hợp để miêu tả khung cảnh thiên nhiên trong đoạn phim dưới đây?

((Video)): Khoi 5/2 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 5 Năm học 2024 - 2025/5 - Ôn luyện vòng 5 - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Cơn mưa tưới mát cho cánh đồng lúa xanh rì.

B. Sau trận mưa đêm rả rích, cây cối còn đọng lại những hạt mưa trong vắt.

C. Cơn mưa ào ào trút xuống rồi gõ sầm sập trên mái nhà.

D. Cảnh vật như mờ nhoè trong màn mưa bụi buổi sớm.

Câu 12.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh để mô tả hình ảnh sau?



A. Cánh đồng như một tấm thảm xanh mượt.

B. Cánh đồng mùa gặt như tấm thảm vàng xuộm.

C. Mặt trời toả nắng ấm áp xuống cánh đồng lúa mới.

D. Ông mặt trời từ từ nhô lên sau dãy núi.

Câu 13.

Tiếng "đồng" có thể ghép với những tiếng nào dưới đây để tạo thành danh từ?

A. tình, diễn

B. thanh, đều

C. bộ, loạt

D. bào, bằng

Câu 14.

Em hãy giúp bạn Tuấn tìm các từ đồng nghĩa với từ "Tổ quốc" trong ô chữ dưới đây.

A game of letters on a white background

Description automatically generated

A. giang sơn, non sông, quốc gia, sơn hà

B. giang sơn, sơn hà, núi sông, đất nước

C. giang sơn, quốc gia, đất nước, nước nhà

D. giang sơn, núi sông, quê hương, dân tộc

Câu 15.

Điền "ch" hoặc "tr" vào chỗ trống:

[[tr]]ung hậu

[[ch]]ung kết

Câu 16.

Nghe đoạn thơ sau và điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

((Audio))

Một đời cực nhọc lo toan

Chắt chiu vất vả cho con nên người

Đời cha gọn trong nụ cười

Ánh mắt [[tươi]] rạng ngời của con.

(Theo Thảo Vy)

Câu 17.

Sắp xếp các chữ cái sau thành từ hoàn chỉnh.

A group of letters on a white background

Description automatically generated

Đáp án: [[kiên trì]]

Câu 18.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Mây xanh thì [[nắng ráo]] , mây trắng thì [[mưa rào]] .

Câu 19.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Từ các tiếng "nhân, hiền, hậu, từ" có thể ghép được tất cả [[6]] tính từ.

Câu 20.

Giải câu đố sau:

Để nguyên mưa lớn, đổ cây

Thay sắc thành thứ hằng ngày đưa tin.

Từ để nguyên là từ [[bão]].

Câu 21.

Chọn các từ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:

A waterfall with flowers and a waterfall in the background

Description automatically generated

Buổi sáng, mặt trời toả ánh nắng (lạnh lẽo, ấm áp, giá buốt) [[ấm áp]] xuống khu rừng. Từ trên vách núi cao, dòng thác đổ xuống như dải lụa (mềm mại, bập bềnh, cuồn cuộn) [[mềm mại]] , duyên dáng. Dòng suối nhỏ trườn theo các bậc đá (lóc cóc, thùm thụp, róc rách) [[róc rách]] chảy. Trên thảm cỏ xanh mượt, những khóm hoa sặc sỡ đang đua nhau khoe sắc.

Câu 22.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Trong giờ học, An chăm chú nghe cô giảng bài. [(Câu có trạng ngữ chỉ thời gian.)]

- Do sơ ý, Hà đã làm dây mực ra quyển vở mới. [(Câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân.)]

- Trên sân trường, các bạn học sinh đang chơi đùa vui vẻ. [(Câu có trạng ngữ chỉ nơi chốn.)]

- Bằng sự quyết tâm, Bình đã tiến bộ rất nhiều trong học tập. [(Câu có trạng ngữ chỉ phương tiện.)]

Cột bên phải:

- Câu có trạng ngữ chỉ nơi chốn.

- Câu có trạng ngữ chỉ thời gian.

- Câu có trạng ngữ chỉ phương tiện.

- Câu có trạng ngữ chỉ nguyên nhân.

Câu 23.

Đọc văn bản sau và ghép nội dung tương ứng ở hai vế với nhau.

Nắng trời vừa bắt đầu gay gắt thì sắc hoa như muốn giảm đi độ chói chang của mình. Hoa phượng màu hồng pha da cam chứ không đỏ gắt như vông như gạo. Đến cái anh bằng lăng thì đã vừa hồng vừa tím. Sang đến anh hoa muồng thì đã ngả hẳn sang sắc vàng chanh.

(Theo Vân Long)

- Hoa phượng [(màu hồng pha da cam.)]

- Hoa bằng lăng [(vừa hồng vừa tím.)]

- Hoa muồng [(ngả hẳn sang màu vàng chanh.)]

Cột bên phải:

- vừa hồng vừa tím.

- ngả hẳn sang màu vàng chanh.

- màu hồng pha da cam.

Câu 24.

Hãy ghép câu ở cột bên trái với nhóm thích hợp ở cột bên phải.

- Buổi chiều, Dũng giúp ông bà tưới cây trong vườn. [(Câu kể)]

- Con nhớ tưới cây trong vườn giúp ông bà nhé! [(Câu khiến)]

- Cây trong vườn được ông bà trồng từ khi nào? [(Câu hỏi)]

- Không khí trong vườn thật dễ chịu biết bao! [(Câu cảm)]

Cột bên phải:

- Câu khiến

- Câu cảm

- Câu kể

- Câu hỏi

Câu 25.

Hãy ghép các từ ở hai vế để tạo thành cặp từ đồng nghĩa.

- can đảm [(dũng cảm)]

- trung thực [(ngay thẳng)]

- kiên trì [(nhẫn nại)]

- nhân hậu [(tốt bụng)]

Cột bên phải:

- tốt bụng

- dũng cảm

- ngay thẳng

- nhẫn nại

Câu 26.

Hãy ghép các từ ở hai vế để tạo thành cặp từ trái nghĩa.

- thong thả [(vội vàng)]

- quyết đoán [(do dự)]

- đông đúc [(vắng vẻ)]

- bí mật [(công khai)]

Cột bên phải:

- vắng vẻ

- vội vàng

- công khai

- do dự

Câu 27.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các từ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

mưa phùn

sách báo

mùa hạ

bác sĩ

khoảnh khắc

bút máy

bàn ghế

lũ lụt

công nhân

học sinh

buổi sáng

sinh viên

hạn hán

Dưới đây là các nhóm:

Danh từ chỉ người [[bác sĩ || công nhân || học sinh || sinh viên]], [[bác sĩ || công nhân || học sinh || sinh viên]], [[bác sĩ || công nhân || học sinh || sinh viên]], [[bác sĩ || công nhân || học sinh || sinh viên]]

Danh từ chỉ vật [[sách báo || bút máy || bàn ghế]], [[sách báo || bút máy || bàn ghế]], [[sách báo || bút máy || bàn ghế]]

Danh từ chỉ thời gian [[mùa hạ || khoảnh khắc || buổi sáng]], [[mùa hạ || khoảnh khắc || buổi sáng]], [[mùa hạ || khoảnh khắc || buổi sáng]]

Câu 28.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

(Lưu ý: Với các từ không thuộc nhóm nào, em không xếp.)

sạch sẽ

cốc chén

thưởng thức

thơm tho

dọn dẹp

ngay ngắn

bởi thế

xoong nồi

tuy vậy

sắp xếp

bát đũa

nấu nướng

Dưới đây là các nhóm:

Danh từ [[cốc chén || xoong nồi || bát đũa]], [[cốc chén || xoong nồi || bát đũa]], [[cốc chén || xoong nồi || bát đũa]]

Động từ [[thưởng thức || dọn dẹp || sắp xếp || nấu nướng]], [[thưởng thức || dọn dẹp || sắp xếp || nấu nướng]], [[thưởng thức || dọn dẹp || sắp xếp || nấu nướng]], [[thưởng thức || dọn dẹp || sắp xếp || nấu nướng]]

Tính từ [[sạch sẽ || thơm tho || ngay ngắn]], [[sạch sẽ || thơm tho || ngay ngắn]], [[sạch sẽ || thơm tho || ngay ngắn]]

Câu 29.

Hãy xếp các từ sau vào nhóm thích hợp.

chống chải

chọn lựa

chao đổi

trân trọng

chân thành

thuỷ chiều

tuyển chọn

chọn vẹn

trao gửi

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ đúng chính tả [[chọn lựa || trân trọng || chân thành || tuyển chọn || chọn vẹn || trao gửi]], [[chọn lựa || trân trọng || chân thành || tuyển chọn || chọn vẹn || trao gửi]], [[chọn lựa || trân trọng || chân thành || tuyển chọn || chọn vẹn || trao gửi]], [[chọn lựa || trân trọng || chân thành || tuyển chọn || chọn vẹn || trao gửi]], [[chọn lựa || trân trọng || chân thành || tuyển chọn || chọn vẹn || trao gửi]], [[chọn lựa || trân trọng || chân thành || tuyển chọn || chọn vẹn || trao gửi]]

Từ ngữ sai chính tả [[chống chải || chao đổi || thuỷ chiều]], [[chống chải || chao đổi || thuỷ chiều]], [[chống chải || chao đổi || thuỷ chiều]]

Câu 30.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

đánh

tâm

quyết

quân

dân

ta

xâm

lược.

Nhân

thắng

[(Nhân)] [(dân)] [(ta)] [(quyết)] [(tâm)] [(đánh)] [(thắng)] [(quân)] [(xâm)] [(lược)] .